

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HAI BÀ TRUNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 55/2019/HSST

Ngày: 18.4.2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hồng Hạnh

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Bích Hợp

2. Bà Nguyễn Thị Tuyết Trang

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan – Thư ký Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng – Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa:
Ông Ngô Minh Hùng – Kiểm sát viên.

Ngày 18.04.2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 47/2019/HSST ngày 28.03.2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Anh Q**, giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không. Năm sinh: 1985. HKTT: phố H, phường N, quận B, Thành phố Hà Nội. Nơi ở: Lang thang. Quốc tịch: V, dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Không. Trình độ học vấn: 8/12. Họ tên cha: Lê Minh S (chết). Họ tên mẹ: Vũ Thị Mai H. Tiền án, tiền sự: 03 tiền án, 03 tiền sự:

- Vào các năm 1994, 2004, 2012 bị xử phạt hành chính về hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản, sử dụng trái phép chất ma túy và đi cai nghiện bắt buộc.

- Ngày 11/6/2007, Tòa án nhân dân quận H, TP Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy (ra trại ngày 21/01/2009- đã xóa án tích)

- Ngày 30/3/2016, Tòa án nhân dân quận B, TP Hà Nội xét xử tuyên bị cáo phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 28/7/2016, Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xử phúc thẩm bị cáo được miễn trách nhiệm hình sự.

- Ngày 20/6/2017, Tòa án nhân dân quận T, TP Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản (ra trại ngày 01/6/2018 - chưa xoá án tích).

Danh chỉ bản số: 32 ngày 15/12/2018 tại Công an quận H, Thành phố Hà Nội. Bắt quả tang ngày 13/12/2018, hiện bị can đang bị tạm giam tại trại tạm giam số I - Công an TP Hà Nội. SG: 408T1/ BG: 2.

Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09h ngày 13/12/2018, Lê Anh Q điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave mang BKS 29M1- 094.12 đến khu vực ngã ba Giải Phóng- Kim Đồng, Hoàng Mai, Hà Nội tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến trước số nhà 811A, đường Giải Phóng, Giáp Bát, Hoàng Mai, Hà Nội, Q gặp và mua của một người đàn ông tên H (không rõ nhân thân, lai lịch) 01 túi nilon chứa ma túy đá với giá 150.000đ. Q cất giấu túi ma túy vào trong ống tay áo khoác bên trái đang mặc rồi đi tìm nơi sử dụng. Khoảng 13h cùng ngày, khi Q đi đến khu vực trước số nhà 1 phố Nguyễn Cao- Bạch Đằng- Hai Bà Trưng- Hà Nội thì bị tổ công tác Công an phường B, quận H, Hà Nội kiểm tra hành chính, phát hiện thu giữ trong ống tay áo khoác bên trái Q đang mặc 01 túi nilon kích thước 02x02 cm bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng (Q khai nhận là ma túy đá mua về để sử dụng). Ngoài ra tổ công tác còn tạm giữ của Q 01 điện thoại di động nhãn hiệu Gionee, 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave có số khung 6000094, số máy 000030 mang BKS 29M1- 094.12 và số tiền 500.000đ. Lực lượng Công an đã lập biên bản tạm giữ, niêm phong tang vật và đưa Q về trụ sở để điều tra làm rõ.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận H đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với số ma túy thu giữ trên.

Tại Kết luận giám định số: 9410/KLGD – PC09 ngày 19/12/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - CATP Hà Nội kết luận:

Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,348 gam.

Đối với đối tượng tên H đã bán ma túy cho Q: Q không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể. Cơ quan điều tra đã tổ chức truy tìm nhưng không làm rõ được nên không có căn cứ để xác minh, làm rõ và xử lý.

Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu Gionee và số tiền 500.000đ là tài sản cá nhân của Q, không liên quan đến vụ án.

Đối với chiếc xe máy Honda Wave có số khung 6000094, số máy 000030 mang BKS 29M1- 094.12 thu giữ của Q: Q khai mượn của một người bạn tên T (không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể) ở Cầu Giấy để làm phương tiện đi lại. Quá trình điều tra xác định, chiếc xe máy Honda Wave có số khung 6000094, số máy 000030 đăng ký xe mang tên Nguyễn Duy T (SN: 1978; TQ: phố M, quận H, Hà Nội) có BKS 29D1-454.44 là tang vật của vụ trộm ngày 24/3/2018 tại số nhà 4, hẻm 47/18, ngõ Hòa Bình 4, Minh Khai, Hai Bà Trưng, Hà Nội; Ngày 08/3/2018, Cơ quan điều tra đã ra quyết định tách tài liệu liên quan đến chiếc xe máy và chiếc biển kiểm soát trên để tiếp tục xác minh, xử lý sau.

Đối với BKS 29M1- 094.12 là của xe máy Honda Wave đăng ký mang tên Lê Ngọc C (SN: 1982; TQ: quận T, Hà Nội), anh C khai, quá trình sử dụng xe đã làm rơi mất chiếc BKS này. Ngày 08/3/2018 Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng, trao trả chiếc biển kiểm soát 29M1- 094.12 cho anh C.

Tại bản Cáo trạng số: 53/CT/VKS-HS ngày 25 tháng 03 năm 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng – Thành phố Hà Nội đã truy tố Lê Anh Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà:

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như trong quá trình điều tra và nội dung bản cáo trạng đã nêu. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận H giữ quan điểm truy tố với Lê Anh Q như tội danh và điều luật đã viện dẫn tại bản Cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, đánh giá mức độ phạm tội, xem xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ đã đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo mức án từ 24 tháng tù đến 30

tháng tù giam, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại nhãn hiệu Gionee và số tiền 500.000đ là tài sản cá nhân của Q, không liên quan đến vụ án.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận H, Thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về định tội và hình phạt: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang, bằng vật chứng thu giữ của bị cáo, qua giám định là ma túy loại Methamphetamine cùng các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13h00 ngày 13/12/2018 tại khu vực trước số nhà 1 Nguyễn Cao, Bạch Đằng, Hai Bà Trưng, Hà Nội, Lê Anh Q đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,348 gam Methamphetamine.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền kiểm soát và quản lý độc quyền về chất ma túy của Nhà nước. Ma túy là chất gây nghiện làm huỷ hoại sức khỏe con người, làm xói mòn đạo đức xã hội, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Hành vi của bị cáo đã tiếp tay cho những kẻ mua bán ma túy và ma túy cũng là nguyên nhân gây ra các tội phạm hình sự do đó phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục và đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

Xét nhân thân của bị cáo: bị cáo Q có 03 tiền án, 03 tiền sự, các tiền sự đã hết thời hiệu, 02 tiền án năm 2007 (đã xóa án tích) và năm 2016 (bị cáo được miễn trách nhiệm hình sự). 01 tiền án năm 2017 bị cáo chưa được xóa án tích. Lần phạm tội này

xác định là tái phạm thể hiện bị cáo đã được pháp luật giáo dục nhiều lần nhưng vẫn cố tình phạm tội nên cần phải xử phạt nghiêm minh để răn đe bị cáo. Q thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Đối với loại tội này, ngoài hình phạt chính, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tuy nhiên, xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3]. Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu huỷ 01 bì giấy bên trong có 0,348 gam Methamphetamine đã niêm phong có chữ ký giám định viên và Lê Anh Q.

+ Trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại nhãn hiệu Gionee có số imei 869740020031788 màu vàng bị vỡ màn hình và số tiền 500.000đ theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 20/03/2019 là tài sản cá nhân của Q, không liên quan đến vụ án.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với đối tượng tên H đã bán ma túy cho Q: Q không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể. Quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Từ những nhận định trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **Lê Anh Q** phạm tội: “tàng trữ trái phép chất ma túy”.
2. Áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: **Lê Anh Q 25 (hai mươi lăm) tháng** tù giam về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” . Thời hạn tù tính từ ngày 13/12/2018.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo việc thi hành án.

Miễn phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

+ Tịch thu tiêu huỷ 01 bì giấy bên trong có 0,348 gam Methamphetamine đã niêm phong có chữ ký giám định viên và Lê Anh Q.

+ Trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại nhãn hiệu Gionee có số imei 869740020031788 màu vàng bị vỡ màn hình.

Các tang vật trên hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận H - Thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng số: 123/19 ngày 20/3/2019 giữa Công an quận H và Chi cục Thi hành án dân sự H.

+ Trả lại cho bị cáo số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 20/03/2019 tại Kho bạc Nhà nước quận H.

4. Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Q phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND Q.H;
- Công an Q.H;
- Thi hành án Q.H;
- TAND.TP Hà Nội;
- VKSND TP.Hà Nội;
- Lưu hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Hồng Hạnh